

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Án số:88/2022/HSST

Ngày 09/8/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thiện Lợi và bà Hoàng Thị Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2022/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXX-ST ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 28/8/1995 tại Thái Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở : Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Đặng Thị L (đã chết); Tiền sự : không;

Tiền án: Bản án số 71/2019/HSST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021; chấp hành xong án phí ngày 13/12/2019.

Nhân thân: Ngày 21/02/2017 bị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 05/2017/QĐ – TA của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 01/3/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/4/2022 đến ngày 18/4/2022 chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 08/4/2022, bị cáo Nguyễn Văn Q đi xe mô tô biển kiểm soát 17 H7 – 4032 đến khu vực đê sông T để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Bị cáo đã gặp và mua của một người nam giới khoảng 20 tuổi không biết tên địa chỉ 02 gói ma túy với giá 800.000 đồng. Bị cáo cầm 02 gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi xe mô tô tìm nơi để sử dụng. Khoảng 09 giờ 15 phút, cùng ngày bị cáo đi đến khu vực đường L, tổ A, phường H, thành phố T thì bị tổ công tác công an thành phố Thái Bình phát hiện yêu cầu kiểm tra, trước sự chứng kiến của anh Trần Ngọc A và anh Dương Ngọc H, bị cáo đã tự giác giao nộp cho công an 02 gói ma túy từ lòng bàn tay trái. Kiểm tra 02 gói ma túy, được bọc bằng giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong có chất bột màu trắng dạng cục. Bị cáo khai 02 gói ma túy là loại Hê rô in bị cáo mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác công an thành phố Thái Bình đã niêm phong vật chứng có chữ ký của bị cáo và những người chứng kiến. Tại trụ sở Công an phường H, tổ công tác công an thành phố Thái Bình đã kiểm tra người bị cáo thu tại túi quần bên trái 01 điện thoại Iphone 6S màu bạc; kiểm tra xe mô tô không phát hiện thu giữ đồ vật gì, đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý vật chứng, đồ vật và phương tiện theo quy định pháp luật.

Bản kết luận giám định số 110 /KLGDMT- PC09 ngày 11/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi: “Vật chứng quản lý của Nguyễn Văn Q, sinh năm 1995, HKTT; thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình” là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,7124 gam.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKSTP ngày 13 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; Điều 50; Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2022.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo. Trả lại bị cáo tài sản không sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố, không trình bày lời bào chữa tranh luận gì, bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ quy định của pháp luật và hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến anh Trần Ngọc A và anh Dương Ngọc H, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, sự việc và đồ vật. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định như sau: Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 08/4/2022 tại khu vực đường L, tổ A, phường H, thành phố Thái Bình, tổ công tác Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn Q tàng trữ trái phép trong người 02 gói ma túy, loại Hê rô in (Heroin) có khối lượng 0,7124 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tàng trữ chất ma túy không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, mục đích sử dụng cho bản thân, loại ma túy, khối lượng ma túy tương ứng với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)....

c) ...Heroin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất trật tự xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án, bị xử lý hành chính áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và phải chịu hình phạt nhưng không chịu sửa chữa khuyết điểm cải tạo bản thân nên cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo là phạt tù có thời hạn buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm xã hội chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, hoàn cảnh điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Bị cáo khai mua ma túy của một người không biết tên, địa chỉ cụ thể. Vì vậy cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với người bán ma túy.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại bị cáo những tài sản đã thu giữ không dùng vào việc phạm tội.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2022. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone 6S màu bạc; 01 xe mô tô biển kiểm soát 17 H7 – 4032 (Vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thành phố Thái Bình và cơ quan Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 09/8/2022.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, t. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mạnh